

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS - ST
Ngày: 27 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mười và ông Y Míp Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn D;

Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1979, tại huyện G, tỉnh Nam Định;

Nơi đăng ký NKTT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn 4, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ và tên cha: Trần Văn Th, sinh năm 1937.

Họ và tên mẹ: Đỗ Thị T, sinh năm 1944 (đã chết);

Bị cáo có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1981 và hai con.

Nhân thân: Ngày 05/11/2004, bị Công an huyện M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 500.000đ. Ngày 27/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Đánh bạc và Cướp tài sản tại Bản án số 54/2011/HSST. Tại Bản án số 190/HSPT ngày 07/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bác kháng cáo, giữ nguyên hình phạt; Ngày 25/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ tại Bản án số 133/2012/HSST, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 54/2011/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành 05 năm tù; Ngày 18/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 33/2018/HSST; Ngày 18/7/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Th, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 02/QĐ-UBND về việc: Giao cho cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 14/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 70/2020/HSST, ngày 16/8/2021

bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, án phí, nhưng chưa chấp hành việc bồi thường cho bị hại.

Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 70/2020/HSST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện E.

Tiền sự: Không.

Trần Văn D bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 20/8/2022, nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Năng, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D theo quyết định của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk: Ông Nguyễn Tiến Th – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Quốc T (Sinh năm 2002, vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Nguyễn Châu V (Sinh năm 1988, vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 6, xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người chứng kiến*: Ông Xông A S (Vắng mặt) và ông Giàng A N (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện K, Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn D là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 19/8/2022, D đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 47M5-1156 của con trai là Trần Quốc T nói đi có công việc. Sau đó, D một mình điều khiển xe mô tô đến thôn G, xã E, huyện K để tìm mua ma túy. Tại đây, D gặp một người phụ nữ mặc trang phục dân tộc Mông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng thì người phụ nữ này đưa cho D 01 gói nilon màu trắng bên trong có gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng và nói là ma túy loại heroine. D giấu gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 18h 15 phút cùng ngày, khi D đi cách nơi mua ma túy khoảng 200m thì bị lực lượng Công an huyện Krông Năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M5-1156 màu xanh, hiệu Halim số máy: MCT100017045, số khung: G2UM6AO17044; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Châu V.

Tại bản kết luận giám định số: 819/KL-KTHS ngày 23/8/2022, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: chất rắn màu trắng chứa trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1973 gam, loại Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,1632gam heroine được niêm phong).

Cáo trạng số 59/CT - VKS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Trần Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:
 - + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Về xử lý vật chứng:
 - Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói giấy bạc, bên trong chứa 0.1632 gam ma túy, loại Heroine (hoàn lại sau giám định). Tuyên trả cho anh Trần Quốc T 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M5-1156.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Không có ý kiến gì về tội danh và điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Xét thấy khi bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ chấp hành pháp luật và thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là không lớn. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và người bào chữa trình bày lời bào chữa, thì bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19/8/2022, tại thôn G, xã E, Trần Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1973gam, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo Trần Văn D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroinecó khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội do bị cáo Trần Văn D thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về

chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo. Chính vì vậy việc xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy không chỉ có tác dụng trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo mà còn có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong cộng đồng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi ấn định mức hình phạt cụ thể.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. HĐXX xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 0.1632 gam ma túy, loại Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định): Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội: Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47M5-1156 màu xanh, hiệu Halim và 01 Giấy đăng ký xe mô tô đã thu giữ do anh Nguyễn Châu V là chủ sở hữu, năm 2020 đã bán cho anh Trần Quốc T. Anh T không biết việc D lấy xe mô tô trên để đi mua ma túy. Vì vậy, cần tuyên trả lại xe mô tô cho anh Trần Quốc T là phù hợp.

[7]. Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là thành viên thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, HĐXX sẽ miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 20/8/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0.1632 gam ma túy, loại Heroine (Mẫu vật còn lại sau giám định).

+ Tuyên trả cho anh Trần Quốc T 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M5-1156 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 004565 mang tên Nguyễn Châu V.

(Vật chứng tuyên tịch thu, tiêu hủy và tuyên trả đã được Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo Biên bản giao nhận ngày 29/11/2022).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN